

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Bản án số: 74 /2022/ HS-ST

Ngày: 14-12-2022.

1
**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 14/12/2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2022/ TLST-HS ngày 17/11/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS, ngày 02/12/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 8 năm 1976, tại B, Q. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Q. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đoàn thể: không. Con ông Nguyễn Văn L (chết) và Lê Thị C (chết). Vợ: Trần Thị O. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh 2002. Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2022 cho đến nay, có mặt.

-Bị hại: Trần Đức N (chết), sinh năm 1965; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Q

-Đại diện hợp pháp của bị hại: Trần Văn H, sinh năm 1990 (con của bị hại); nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

-Người làm chứng:

+Dương Đình T, sinh năm 1994; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Tổ dân phố Cù L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

+Trần Văn K, sinh năm 1975; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Tổ dân phố Cù L, thị trấn P, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

+Trần Minh K, sinh năm 1974; nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/8/2022, Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976 cùng với Trần Đức N, sinh năm 1965; Trần Minh K, sinh năm 1974; Trần Ngọc T, sinh năm 1975; Dương Đình T, sinh năm 1994 ngồi ăn uống tại nhà ở của Trần Văn K cùng trú tại TDP C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Q. Trong quá trình ăn uống, giữa B và N nảy sinh mâu thuẫn về công việc và đã cãi vã qua lại với nhau. Mọi người đứng ra can ngăn, hòa giải giữa hai người nhưng vẫn không được. B và N đứng dậy đi ra ngoài sân rồi thách thức nhau, N dùng tay ôm cổ B lại rồi dùng tay, chân tấn công B. Anh T từ trong nhà đi ra can ngăn hai người lại, rồi quay vào lại. Anh T vừa quay vào thì N lại tiếp tục lao vào đánh B, rồi cả hai người ôm lấy nhau lúc này thì B dùng hai tay đẩy vào phần ngực của N, khiến N ngã ngửa ra khỏi sân rồi đập đầu xuống nền giềng dẫn đến bị thương tại vùng đầu. Sau đó, mọi người đưa N đi cấp cứu, đến ngày 02/9/2022 thì N chết do chấn thương sọ não. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 166/TT ngày 27/10/2022 của Trung tâm kết giám luận định giám Y định Khoa pháp - Pháp Y tỉnh Quảng Bình, kết luận đối với Trần Đức N: Dấu hiệu chính qua giám định: Vết mổ trán đỉnh thái dương trái, khuyết xương sọ vùng trán đỉnh thái dương trái. Tổ chức não phù nề, xung huyết nhiều. Xuất huyết màng mềm lan tỏa bán cầu não trái. Dập tổ chức não vùng đỉnh trái; nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: không.

Phản dân sự: Gia đình bị hại không có yêu cầu; Gia đình bị cáo và bị cáo tự nguyện bồi thường hỗ trợ 27.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 75/CT-VKSBT ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Nguyễn Thanh B về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

Về vật chứng: Không thu giữ vật chứng, nên không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, gia đình bị cáo và bị cáo tự nguyện bồi thường hỗ trợ gia đình bị hại 27.000.000 đồng nên không xét. Bị cáo Bình phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo B nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại bị hại và những người tham gia tố tụng khác và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Nguyễn Thanh B đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ mâu thuẫn trong cuộc sống B và N có hành vi đánh nhau; B đã dùng tay đẩy vào phần ngực của N khiến N ngã ngựa xuống nền giếng chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Hành vi của B chẳng những đã gây ra cái chết của N, gây bao mất mát đau thương cho gia đình bị hại không gì bù đắp được mà còn ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không ; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo; lúc cãi vã nhau N đã có hành vi dùng tay ôm cổ B, dùng tay chân tấn công B trước, khi có người can ngăn N vẫn tiếp tục tấn công B gây bức xúc B dùng tay xô ngã N ngã đập đầu xuống nền giếng dẫn đến tử vong. Như vậy, N là người có lỗi trước, việc xô đẩy làm N chết là tình huống bất ngờ, nằm ngoài ý định của B. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: Không thu giữ vật chứng vụ án, nên không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xét.

[7] Bị cáo B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Điều luật áp dụng: Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b,s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

2.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

3.Hình phạt: Xử phạt Nguyễn Thanh B 60 (sáu mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 02/9/2022.

Tuyên bố tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh B thời hạn 45(bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/12/2022) để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/12/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án N.D tỉnh Quảng Bình;
- V. K.S N.D huyện Bố Trạch (2);
- Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Công an huyện Bố Trạch(3);
- Chi cục THA DS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo Nguyễn Thanh B;
- Trần Văn H;

- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ;Lưu V.P Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân